

Số: /2025/QĐ-UBND

Sơn La, ngày

tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định quy trình thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh
Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật
đầu tư xây dựng các dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài
đầu tư công do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã quyết định đầu tư**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;

Căn cứ Luật Đầu tư công 58/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ Quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của

Chính phủ Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 358/TTr-SXD ngày 29 tháng 7 năm 2025, Báo cáo số 557/BC-SXD ngày 29 tháng 7 năm 2025; Báo cáo thẩm định số 377/BC-STP ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Sở Tư pháp; Kết quả biểu quyết của Thành viên UBND tỉnh tại Phiên họp thứ 49, UBND tỉnh Khóa XV (tại Thông báo số 312/TB-VPUB ngày 01 tháng 8 năm 2025 của Văn phòng UBND tỉnh);

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định Quy định quy trình thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã quyết định đầu tư.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quy trình thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã quyết định đầu tư.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định có hiệu lực thi hành từ ngày 04 tháng 8 năm 2025 và thay thế Quyết định số 43/2023/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc ban hành Quy trình thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư.

Điều 3. Tổ chức thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; Trưởng Phòng được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã; các chủ đầu tư, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Như Điều 3;
- Văn phòng, các Ban Đảng tỉnh ủy;
- Văn phòng, các Ban của HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh (LĐVP; CVCK);
- Báo và Phát thanh Truyền hình tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KT. Giang58b.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Hồng Minh

QUY ĐỊNH

Quy trình thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh

Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã quyết định đầu tư

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND ngày tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định chi tiết khoản 5 Điều 121 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng (sau đây viết tắt là Nghị định số 175/2024/NĐ-CP) về quy trình thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã quyết định đầu tư (sau đây viết tắt là Ủy ban nhân dân các cấp).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến công tác thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công do Ủy ban nhân dân các cấp quyết định đầu tư.

Điều 3. Quy trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng

1. Đối với các dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư

a) Trường hợp cơ quan chủ trì thẩm định đồng thời là cơ quan chuyên môn về xây dựng (cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh thẩm định đồng thời các nội dung của cơ quan chuyên môn về xây dựng và các nội dung của người quyết định đầu tư), quy trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng thực hiện theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP;

b) Trường hợp cơ quan chủ trì thẩm định độc lập với cơ quan chuyên môn về xây dựng (các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành thẩm định nội dung của cơ quan chuyên môn về xây dựng, cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh thẩm định các nội dung của người quyết định đầu tư), người đề nghị thẩm định gửi đồng thời hồ sơ đến các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành và cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

Quy trình thẩm định tại cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện theo quy trình thẩm định theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP. Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm thẩm định các nội dung của người quyết định đầu tư đồng thời tổng hợp nội dung thẩm định các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trình người quyết định đầu tư phê duyệt dự án. Thời gian thực hiện tại cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả thẩm định và bản vẽ đóng dấu thẩm định của các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành.

2. Đối với dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư

Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Phòng được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thẩm định các nội dung của cơ quan chuyên môn về xây dựng và các nội dung của người quyết định đầu tư theo thẩm quyền được phân cấp, quy trình thẩm định theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP.

Điều 4. Quy trình thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình

1. Quy trình thực hiện thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng tại cơ quan chủ trì thẩm định được thực hiện như quy trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng quy định tại Điều 19 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP.

2. Đối với các thủ tục về phòng cháy và chữa cháy, bảo vệ môi trường được thực hiện theo nguyên tắc đồng thời, không yêu cầu bắt buộc xuất trình các văn bản này tại thời điểm trình hồ sơ thẩm định, nhưng phải có kết quả gửi cơ quan chủ trì thẩm định trước thời hạn thông báo kết quả thẩm định 05 ngày làm việc.

Điều 5. Quy trình điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình

Đối với trường hợp phải điều chỉnh chủ trương đầu tư, việc thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng thực hiện tương tự theo quy định tại Điều 3 Quy định này sau khi đã thực hiện điều chỉnh chủ trương đầu tư.

Ngoài các trường hợp phải điều chỉnh chủ trương đầu tư, việc điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng được quy định như sau:

1. Đối với các trường hợp điều chỉnh dự án có thay đổi các nội dung quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều 23 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP, quy trình điều chỉnh thực hiện như sau:

a) Chủ đầu tư có tờ trình gửi cơ quan chủ trì thẩm định xem xét, trình người quyết định đầu tư cho chủ trương điều chỉnh;

b) Cơ quan chủ trì thẩm định xem xét nội dung điều chỉnh, trường hợp nội dung điều chỉnh phù hợp, trình người quyết định đầu tư cho chủ trương điều chỉnh;

- c) Người quyết định đầu tư ban hành văn bản cho chủ trương điều chỉnh;
- d) Chủ đầu tư tổ chức lập hồ sơ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng trình cơ quan thẩm định xem xét, tổ chức thẩm định theo quy trình thẩm định tại Điều 3 Quy định này;
- e) Người quyết định đầu tư ban hành quyết định phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng.

2. Đối với trường hợp điều chỉnh cơ cấu chi phí trong tổng mức đầu tư không làm tăng tổng mức đầu tư được duyệt (bao gồm cả nội dung bổ sung thêm khoản mục chi phí, điều chỉnh chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư) chủ đầu tư tự thực hiện điều chỉnh, phê duyệt và chịu trách nhiệm đối với nội dung điều chỉnh, đồng thời gửi quyết định phê duyệt điều chỉnh đến người quyết định đầu tư, cơ quan thẩm định để theo dõi, quản lý.

Điều 6. Quy trình điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình

Đối với trường hợp phải điều chỉnh chủ trương đầu tư, việc thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng thực hiện tương tự theo quy định tại Điều 4 Quy định này sau khi đã thực hiện điều chỉnh chủ trương đầu tư.

Ngoài các trường hợp phải điều chỉnh chủ trương đầu tư, việc điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng được quy định như sau:

1. Đối với các trường hợp điều chỉnh dự án có thay đổi các nội dung quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP; quy trình điều chỉnh thực hiện như sau:

- a) Chủ đầu tư có tờ trình gửi cơ quan chủ trì thẩm định xem xét, trình người quyết định đầu tư cho chủ trương điều chỉnh;
- b) Cơ quan chủ trì thẩm định xem xét nội dung điều chỉnh, trường hợp nội dung điều chỉnh phù hợp, trình người quyết định đầu tư cho chủ trương điều chỉnh;
- c) Người quyết định đầu tư ban hành văn bản cho chủ trương điều chỉnh;
- d) Chủ đầu tư tổ chức lập hồ sơ điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, trình cơ quan chủ trì thẩm định xem xét, tổ chức thẩm định;
- đ) Cơ quan chủ trì thẩm định tổ chức thẩm định, trình người quyết định đầu tư phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật (quy trình thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật thực hiện theo Điều 3 Quy định này);
- e) Người quyết định đầu tư ban hành quyết định phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng.

2. Đối với các trường hợp chỉ điều chỉnh hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và không làm thay đổi các nội dung quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 23 và điểm a, điểm b khoản 1 Điều 49 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP, chủ đầu tư tự thực hiện thẩm định và phê duyệt các nội dung điều chỉnh và báo cáo kết quả thực hiện với người quyết định đầu tư.

Trường hợp khi điều chỉnh, bổ sung thiết kế xây dựng đối với các nội dung quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 49 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP: Chủ đầu tư có trách nhiệm xin ý kiến chấp thuận của cơ quan chủ trì thẩm định đối với nội dung về sự phù hợp của giải pháp thiết kế bản vẽ thi công về đảm bảo an toàn xây dựng trước khi phê duyệt điều chỉnh (thời gian cho ý kiến không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày cơ quan chủ trì nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định); việc thẩm tra điều chỉnh thực hiện theo yêu cầu của cơ quan chủ trì thẩm định.

3. Đối với trường hợp điều chỉnh cơ cấu chi phí trong tổng mức đầu tư không làm tăng tổng mức đầu tư được duyệt (bao gồm cả nội dung bổ sung thêm khoản mục chi phí, điều chỉnh chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư) chủ đầu tư tự thực hiện điều chỉnh, phê duyệt và chịu trách nhiệm đối với nội dung điều chỉnh, đồng thời gửi quyết định phê duyệt điều chỉnh đến người quyết định đầu tư, cơ quan thẩm định để theo dõi, quản lý.

Điều 7. Quy trình phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng

Thực hiện theo quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp: Thực hiện quyền và trách nhiệm của người quyết định đầu tư theo quy định tại Điều 72 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 22 Điều 1 của Luật số 62/2020/QH14.

2. Sở Xây dựng

a) Hướng dẫn về hồ sơ trình thẩm định, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và các nội dung khác có liên quan, đảm bảo điều kiện để trình thẩm định tại cơ quan chủ trì thẩm định;

b) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc thực hiện thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng đảm bảo đúng quy định của pháp luật, phát huy hiệu quả đầu tư;

c) Chủ trì tổng hợp, xây dựng báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh để báo cáo Bộ Xây dựng trước ngày 15 tháng 12 hằng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu về công tác thẩm định dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh: Báo cáo định kỳ về tình hình thẩm định dự án đầu tư xây dựng theo thẩm quyền quản lý gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 10 tháng 12 hằng năm, đồng thời gửi Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Bộ Xây dựng theo quy định.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Đảm bảo các nguồn lực và điều kiện cần thiết để Phòng có chức năng quản lý về xây dựng thực thuộc thực hiện tốt nhiệm vụ thẩm định dự án đầu tư xây dựng theo đúng quy định của pháp luật;

b) Chủ động kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm trong việc thực hiện nhiệm vụ thẩm định dự án đầu tư xây dựng của Phòng có chức năng quản lý về xây dựng thực thuộc;

c) Báo cáo định kỳ về tình hình thẩm định dự án đầu tư xây dựng do Phòng có chức năng quản lý về xây dựng thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 10 tháng 12 hằng năm, đồng thời gửi Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Bộ Xây dựng theo quy định.

5. Phòng được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã: Thực hiện thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng theo đúng thẩm quyền, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

6. Các chủ đầu tư

a) Thực hiện lập, trình thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng đảm bảo tuân thủ theo đúng quy trình được phê duyệt;

b) Chịu trách nhiệm trước pháp luật và người quyết định đầu tư đối với các nội dung do mình thực hiện;

c) Khi phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, đồng thời gửi văn bản đến người quyết định đầu tư, cơ quan chủ trì thẩm định để theo dõi và quản lý.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Xây dựng xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.